Lab 3 cá nhân

Trinh Anh Khoa – 43.01.104.080

a) Tạo database QLSV

```
MASV: 43.01.104.080
HO TEN: Trinh Anh Khoa
LAB: 03
NGAY: 21/03/2023
-----*/
--CAU LENH TAO DB

USE master
GO
CREATE DATABASE QLSV
GO
USE QLSV
```

```
b) Tạo các table
]/*----
MASV: 43.01.104.080
HO TEN: Trịnh Anh Khoa
LAB: 03
NGAY: 21/03/2023
 .----*/
--CAC CAU LENH TAO TABLE
use QLSV
go
create table SINHVIEN
(
   MASV NVARCHAR(20),
   HOTEN NVARCHAR(100) NOT NULL,
   NGAYSINH DATETIME,
DIACHI NVARCHAR(200),
   MALOP VARCHAR(20),
   TENDN
           NVARCHAR(100) NOT NULL,
           VARBINARY(MAX)
                             NOT NULL,
   MATKHAU
   PRIMARY KEY(MASV)
```

```
create table NHANVIEN
   MANV VARCHAR(20),
   HOTEN NVARCHAR(100) NOT NULL,
   EMAIL VARCHAR(20),
   LUONG VARBINARY(MAX),
   TENDN NVARCHAR(100) NOT NULL,
   MATKHAU VARBINARY(MAX) NOT NULL,
   PRIMARY KEY(MANV)
create table LOP
   MALOP VARCHAR(20),
   TENLOP NVARCHAR(100) NOT NULL,
   MANV VARCHAR(20),
   PRIMARY KEY(MALOP)
)
--quan he
alter table LOP
add constraint FK L NV foreign key(MANV) references NHANVIEN(MANV)
go
alter table SINHVIEN
add constraint FK_SV_L foreign key(MALOP) references LOP(MALOP)
```

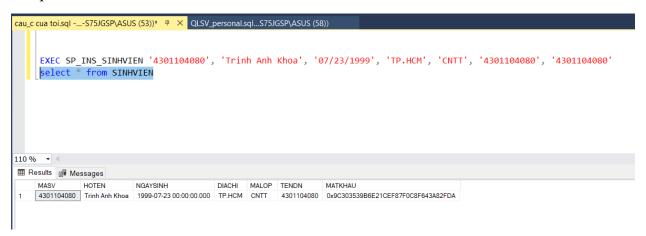
- c) Viết các stored procedure
- 1. Tạo master key, certificate và symmetric keys

```
--tao master key
IF NOT EXISTS
(
    SELECT *
    FROM sys.symmetric_keys
    WHERE symmetric key id = 101
CREATE MASTER KEY ENCRYPTION BY PASSWORD = '4301104080'
GO.
--tao certificates
IF NOT EXISTS
(
    SELECT *
    FROM sys.certificates
    WHERE name = 'MyCert'
CREATE CERTIFICATE MyCert
WITH SUBJECT = 'MyCert';
GO
--tao symmetric key
IF NOT EXISTS
(
    SELECT *
    FROM sys.symmetric_keys
    WHERE name = 'PriKey'
)
CREATE SYMMETRIC KEY PriKey
    WITH ALGORITHM = AES_256
    ENCRYPTION BY CERTIFICATE MyCert;
G0
```

2. Tạo SP INS SINHVIEN

```
create proc SP_INS_SINHVIEN
    @masv NVARCHAR(20),
    @hoten NVARCHAR(100),
    @ngaysinh DATETIME,
    @diachi NVARCHAR(200),
    @malop VARCHAR(20),
    @tendn NVARCHAR(100),
    @matkhau VARCHAR(20)
as
    begin
        insert SINHVIEN(MASV, HOTEN, NGAYSINH, DIACHI, MALOP, TENDN, MATKHAU)
        values(@masv, @hoten,@ngaysinh,@diachi,@malop,@tendn,HashBytes('MD5', @matkhau))
    end
go
```

Nhập dữ liệu và test

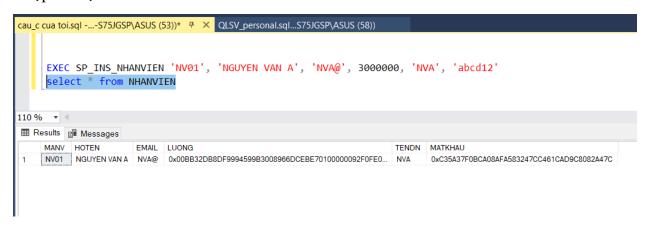


3. Tạo SP_INS_NHANVIEN

```
create proc SP INS NHANVIEN
    @MANV VARCHAR(20),
    @HOTEN NVARCHAR(100),
    @EMAIL VARCHAR(20),
    @LUONG int,
    @TENDN NVARCHAR(100),

@MATKHAU VARCHAR(20)
as
begin
    insert nhanvien(MANV, HOTEN, EMAIL, LUONG, TENDN, MATKHAU)
    values(@MANV,@HOTEN,@EMAIL, ENCRYPTBYKEY(KEY_GUID('Prikey'),convert(varbinary,@LUONG)),@TENDN,HashBytes('SHA1',@MATKHAU))
end
go
```

Nhập dữ liệu và test



4. Tạo SP SEL NHANVIEN

```
create proc SP SEL NHANVIEN
as

begin

OPEN SYMMETRIC KEY PriKey

DECRYPTION BY CERTIFICATE MyCert

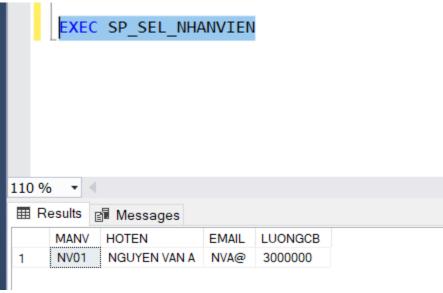
SELECT MANV, HOTEN, EMAIL, convert(int,DECRYPTBYKEY(LUONG)) AS LUONGCB FROM NHANVIEN

end

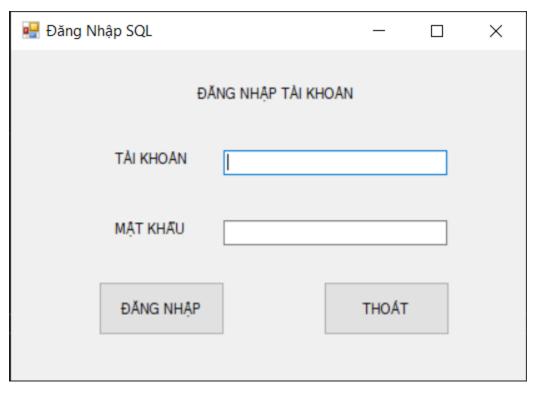
GO

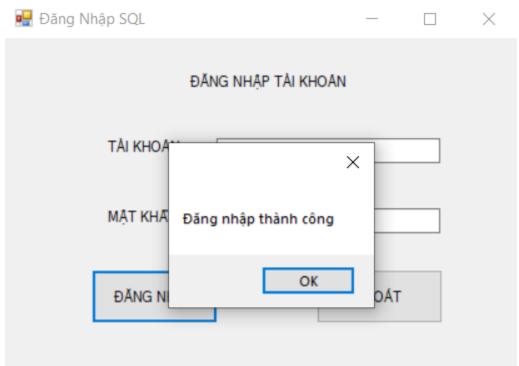
Test

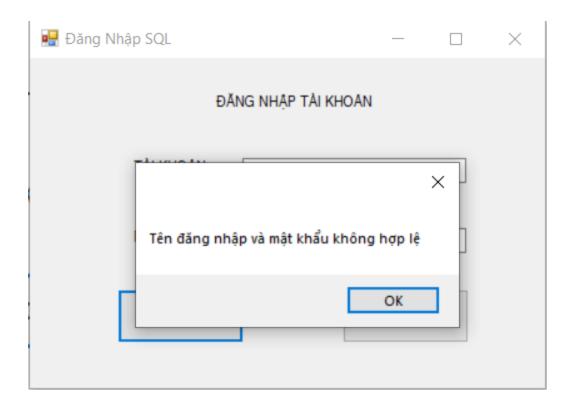
EXEC SP_SEL_NHANVIEN
```



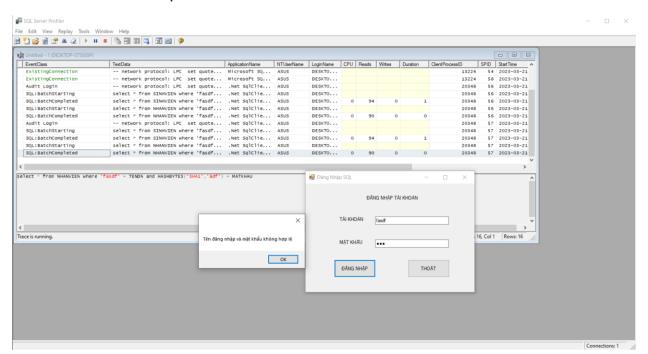
d) Tạo màn hình đăng nhập



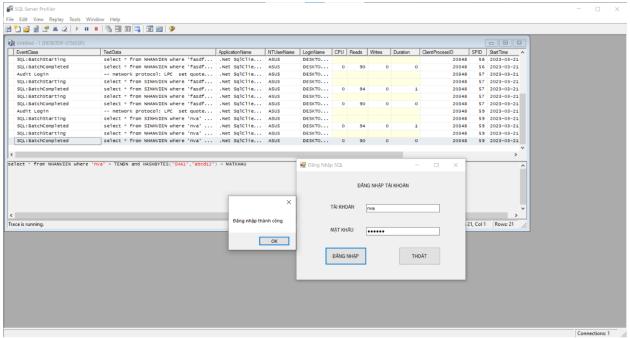




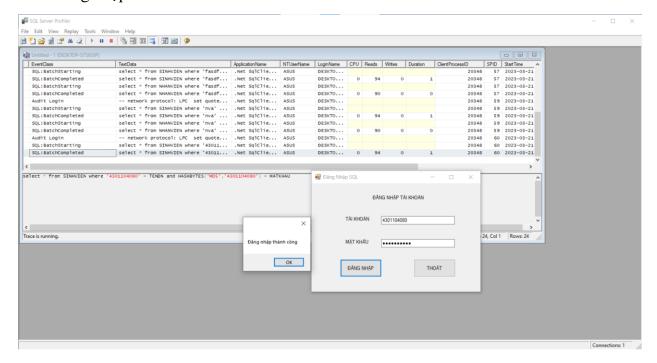
- e) Sử dụng SQL Profiler khi đăng nhập
- Tài khoản và mật khẩu sai



Đăng nhập với giáo viên



- Đăng nhập với sinh viên



• Nhân xét:

- Người có quyền truy cập tới Tool SQL Server Profiler hoặc nghe trộm có thể thấy rõ dữ liệu giữa client và server gửi với nhau
- Cần phải mã hóa dữ liệu ở cả hai chiều client và server